

Danh sách model được sử dụng

| Phụ tùng | Mô tả                    | Model  | Tên mô tả           | Bản vẽ | Số lượng |
|----------|--------------------------|--------|---------------------|--------|----------|
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS2300 | Drywall Screwdriver | 043    | 1        |
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS2500 | Screwdriver         | 043    | 1        |
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS2700 | Screwdriver         | 043    | 1        |
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS2701 | Screwdriver         | 043    | 1        |
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS4000 | Drywall Screwdriver | 043    | 1        |
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS4200 | Drywall Screwdriver | 043    | 1        |
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS4300 | Drywall Screwdriver | 043    | 1        |
| 158877-8 | Nắp tay cầm hoàn chỉnh S | FS6300 | Drywall Screwdriver | 043    | 1        |

Ngày in 09/12/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**  
**www.npower.com.vn** Powered by **NAVITECH** | [www.navitech.co](http://www.navitech.co)